

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Kạn, ngày 04 tháng 7 năm 2017

Số: 41/2017/QĐST - HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 50/2017/TLST/HNGĐ, ngày 21 tháng 6 năm 2017 giữa:

* Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mai P - Sinh năm 1992;

* Bị đơn: Anh Vũ Bảo N - Sinh năm 1989;

Đều trú tại: tổ 5, phường Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147/BLTTDS; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn: giữa chị Nguyễn Thị Mai P và anh Vũ Bảo N .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Mai P và anh Vũ Bảo N thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:**

- Chị Nguyễn Thị Mai P có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung: Vũ Việt H - sinh ngày 27/11/2014 cho đến khi con đủ 18 (Mười tám) tuổi.

- Anh Vũ Bảo N có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung: Vũ Bảo L - sinh ngày 11/10/2010 cho đến khi con đủ 18 (Mười tám) tuổi.

Sau khi ly hôn, chị P, anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

*** Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Không bên nào phải cấp dưỡng cho bên nào.

*** Về tài sản chung và vay nợ chung:** Không có

*** Về án phí:**

- Chị Nguyễn Thị Mai P tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị P đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 05181 ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Chị P được hoàn lại số tiền: 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

"Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự."

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự 2;
- VKSNDTP 2;
- UBND phường Sông Cầu (nơi ĐKKH) 1;
- CCTHATP 1;
- TATNDT + BBHGT 1;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ma Quốc Tuấn